



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Sinh viên thực hiện: Trần Tân Vạn - 21004287

Lớp: 1CTT21A3

Khóa: 2021 - 2025

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Mai Thiên Thư

Vĩnh Long, năm 2024



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Sinh viên thực hiện: Trần Tân Vạn - 21004287

Lớp: 1CTT21A3

Khóa: 2021 - 2025

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Mai Thiên Thư

VĨNH LONG, năm 2024

NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ ĐIỂM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Ý thức thực hiện:

.....
.....
.....

Nội dung thực hiện:

.....
.....
.....

Hình thức trình bày:

.....
.....
.....

Tổng hợp kết quả:

.....
.....
.....

- Tổ chức báo cáo trước hội đồng
- Tổ chức chấm thuyết trình

Vĩnh Long, ngày..... tháng..... năm....

Người hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

LỜI CẢM ƠN

Đầu tiên em xin chân thành cảm ơn **Ban Lãnh Đạo**, các phòng ban của **Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long**, đặc biệt là quý thầy cô khoa Công nghệ thông tin đã tạo điều kiện thuận lợi cho em được tìm hiểu thực tiễn trong suốt quá trình thực tập. Qua công việc thực tập này em nhận ra nhiều điều mới mẻ và bổ ích trong việc nghiên cứu và học tập để giúp ích cho sự nghiệp sau này của bản thân.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý **Công ty TNHH Công nghệ mạng Sao Kim (Ventech)** đã tiếp nhận và hỗ trợ em trong suốt thời gian thực tập. Và hơn hết em xin chân thành cảm ơn cô **ThS. Mai Thiên Thư** – giảng viên trực tiếp hướng dẫn và và hỗ trợ em hết mình trong quá trình thực tập, giúp em có cái nhìn sâu sắc hơn về thực tế công việc và nâng cao kỹ năng chuyên môn.

Cũng xin cảm ơn các anh chị, các bạn trong đội thực tập đã đồng hành, cùng nhau hỗ trợ trong học tập và nghiên cứu thực tập. Cảm ơn các bạn vì đã góp phần vào kỉ niệm của những ngày tháng thanh xuân tươi đẹp.

Do còn nhiều hạn chế về mặt chuyên môn và thời gian thực tập ngắn nên trong quá trình hoàn thiện báo cáo sẽ không tránh khỏi thiếu sót, kính mong nhận được những ý kiến đóng góp và thông cảm từ thầy cô để em có điều kiện bổ sung, nâng cao kiến thức tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu và công việc sau này.

Em xin cảm ơn!

NHẬN XÉT CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH VẼ

iii

BỘ CỤC VÀ TÓM TẮT BÁO CÁO

v

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

1

1.1	Thông tin về trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Vĩnh Long	1
1.1.1	Sự hình thành và phát triển	1
1.1.2	Cơ cấu tổ chức	2
1.1.3	Thông điệp của hiệu trưởng	2
1.1.4	Sứ mạng - Tầm nhìn	2
1.2	Thông tin về khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	3
1.2.1	Giới thiệu về khoa	3
1.2.2	Chức năng - nhiệm vụ	3
1.2.3	Cơ sở vật chất	5
1.2.4	Nhân sự	6
1.3	Thông tin về Công ty TNHH Công nghệ mạng Sao Kim - Ventech . .	6
1.3.1	Thông tin cơ bản	6
1.3.2	Lịch sử bối cảnh	7

CHƯƠNG 2. GIỚI THIỆU VỀ NGÔN NGỮ VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG 9

2.1	Giới thiệu sơ lược về ngôn ngữ thiết kế	9
2.1.1	Giới thiệu về HTML	9
2.1.2	Giới thiệu về CSS	9
2.1.3	Giới thiệu về JavaScript	10
2.1.4	Giới thiệu về PHP	10
2.2	Giới thiệu về Bootstrap	11

2.3	Giới thiệu về Laravel	11
2.4	Giới thiệu về MySQL	12
2.5	Giới thiệu về DataGrip	13
2.6	Giới thiệu về Visual Studio Code	13
CHƯƠNG 3. TỔNG QUAN VỀ WEBSITE THIẾT KẾ		15
3.1	Cơ sở dữ liệu	15
3.2	Một số giao diện website	16
4	Phương pháp nghiên cứu	16
5	Đối tượng nghiên cứu	16
6	Phạm vi nghiên cứu	17
7	Bố cục đề tài	17
8	Các giao diện chính của hệ thống	19
9	Các chức năng chính của hệ thống	22
9.1	Chức năng đăng nhập và phân quyền	22
9.2	Chức năng đặt vé tour	23
9.3	Chức năng duyệt vé đặt tour	23
9.4	Chức năng thêm tour du lịch	24
9.5	Chức năng thêm thông tin vé tour	24
10	Kết luận	25
11	Hướng phát triển	25
TÀI LIỆU THAM KHẢO		26

Trong bài báo cáo thực tập tại công ty TNHH mạng Sao Kim - Ventech này được chia thành 5 chương:

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1.1	Cơ cấu tổ chức	2
Hình 1.2	Cơ sở vật chất	6
Hình 1.3	Cơ cấu nhân sự	6
Hình 1.4	Logo Ventech	7
Hình 2.1	HTML5	9
Hình 2.2	JavaScript	10
Hình 2.3	PHP	11
Hình 2.4	Bootstrap	11
Hình 2.5	Laravel	12
Hình 2.6	MySQL	13
Hình 2.7	DataGrip	13
Hình 2.8	Visual Studio Code	14
Hình 3.1	Database Website	15
Hình 8.2	Giao diện trang chủ khi chưa đăng nhập	19
Hình 8.3	Giao diện đăng ký	19
Hình 8.4	Giao diện các bài báo review	19
Hình 8.5	Giao diện thông tin tour 1	20
Hình 8.6	Giao diện thông tin tour 2	20
Hình 8.7	Giao diện thông tin tour 3	20
Hình 8.8	Giao diện thông tin tour 4	21
Hình 8.9	Giao diện Admin xem thông tin khách hàng	21
Hình 8.10	Giao diện Admin xem thông tin các địa điểm	21
Hình 8.11	Giao diện Admin xem thông tin các vé tour	22
Hình 8.12	Giao diện Admin chỉnh sửa vé tour	22
Hình 9.13	Giao diện đăng nhập	22

Hình 9.14 Giao diện trang chủ người dùng	23
Hình 9.15 Giao diện trang chủ Admin	23
Hình 9.16 Chức năng đặt vé tour của người dùng	23
Hình 9.17 Giao diện Admin xem thông tin vé tour khách hàng và duyệt . .	24
Hình 9.18 Giao diện Admin thêm địa điểm	24
Hình 9.19 Giao diện Admin thêm vé tour	24

BỘ CỤC VÀ TÓM TẮT BÁO CÁO

- Chương 1: Giới thiệu về trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.
Chương này sẽ giới thiệu tổng quan về trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long, khoa Công nghệ thông tin và nơi thực tập công ty Ventech.
- Chương 2: Giới thiệu về ngôn ngữ và công nghệ sử dụng.
Chương này sẽ giới thiệu về những ngôn ngữ lập trình và các công nghệ được sử dụng để thiết kế ra website.
- Chương 3: Tổng quan về website thiết kế.
Dựa trên những ngôn ngữ và công nghệ ở chương 2, chương này sẽ giới thiệu tổng quan các giao diện và chức năng chính trong website.
- Chương 4: ewqewq
Chương này sẽ giới thiệu cụ thể một chức năng trong website do chính em thiết kế.
- Chương 5: Nhận xét và kết luận
Đây là chương cuối cùng của báo cáo. Phần này trình bày những kết quả đã đạt được trong kì thực tập từ đó đưa ra nhận xét, kết luận về website đã thực hiện.

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

1.1 Thông tin về trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Vĩnh Long

1.1.1 Sự hình thành và phát triển

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (Vinh Long University of Technology and Education) là một trong nhóm sáu trường Đại học Sư phạm kỹ thuật của cả nước - đào tạo kỹ thuật dạy nghề là trung tâm giảng dạy. Trường trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được giám sát về đào tạo bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lịch sử phát triển:

Năm 1960: Tiền thân là Trường Trung học Kỹ thuật Vĩnh Long, được thành lập vào ngày 1 tháng 2 năm 1960. Là một trong những trường kỹ thuật đầu tiên của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, cũng là một trong hai trường nổi bật tại khu vực Đông Nam Á lúc bấy giờ.

Năm 1976: Sau thống nhất đất nước, Trường Trung học Kỹ thuật Vĩnh Long được chuyển về Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Lao động quản lý. Ngày 31 tháng 5 năm 1976, Bộ trưởng Bộ Lao động ký Quyết định số 144/QĐ-LĐ thành lập Trường Giáo viên dạy nghề Cửu Long, trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Vĩnh Long.

Năm 1978: Ngày 21 tháng 8 năm 1978, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề ký Quyết định số 189/QĐ-DN về việc đổi tên Trường Giáo viên dạy nghề Cửu Long, trực thuộc Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật – Bộ Lao động quản lý thành Trường Sư phạm Kỹ thuật IV, trực thuộc Tổng cục dạy nghề (cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ).

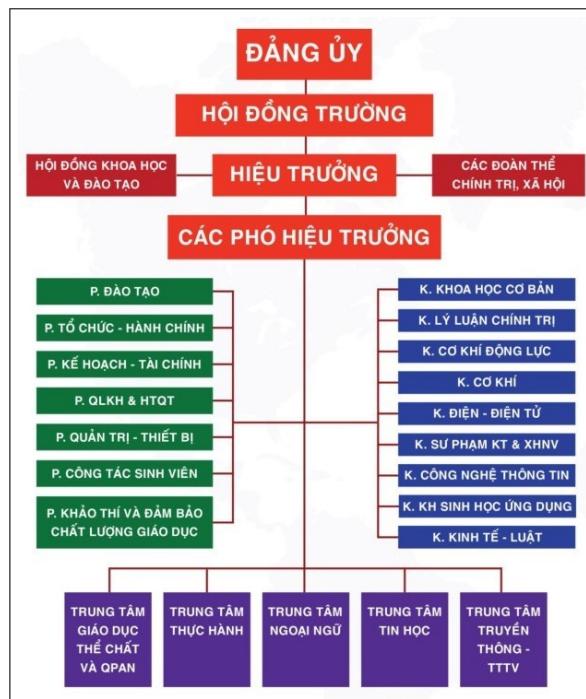
Năm 1997: Ngày 24 tháng 9 năm 1997, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 793/Ttg nâng cấp Trường Sư phạm Kỹ thuật IV thành Trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ thuật IV, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường được giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo nguồn giáo viên dạy nghề có trình độ cao đẳng cho khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Năm 1998: Ngày 3 tháng 7 năm 1998, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ký quyết định số 650/1998/QĐ-LĐTBXH đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ thuật IV, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thành Trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long, do Tổng cục Dạy nghề - Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý trực tiếp. Đến ngày 30 tháng 12 năm 2011 trường chuyển từ Tổng cục Dạy

nghề về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý Nhà nước theo quyết định số 1757/QĐ-LĐTBXH.

Năm 2013: Ngày 11 tháng 11 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 2152/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long trên cơ sở nâng cấp từ Trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

1.1.2 Cơ cấu tổ chức



Hình 1.1 Cơ cấu tổ chức

1.1.3 Thông điệp của hiệu trưởng

Với phương châm "Nơi không có ranh giới giữa nhà trường và thực tế", trường Đại học Sư phạm Vĩnh Long đã và đang quyết tâm phấn đấu, xứng tầm là một trường công lập, trường trọng điểm của khu vực ĐBSCL. Nhà trường cam kết đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu thị trường lao động, góp phần xây dựng đất nước và phát triển cộng đồng.

1.1.4 Sứ mạng - Tầm nhìn

Sứ mạng:

- Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long là trường đại học định hướng ứng dụng; là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và cán bộ kỹ thuật đa ngành, đa bậc; là trung tâm đánh giá kỹ năng nghề, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, kỹ thuật – công nghệ, kinh tế – xã hội phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là khu vực

đồng bằng sông Cửu Long.

Tầm nhìn:

- Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long là trường đại học trọng điểm quốc gia, có uy tín, chất lượng ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong nước và khu vực ASEAN, thu hút nhiều sinh viên trong nước và các nước trong khu vực đến học; là trung tâm đánh giá kỹ năng nghề, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp quốc gia; là trung tâm nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, kỹ thuật – công nghệ, kinh tế – xã hội; góp phần đắc lực vào sự phát triển bền vững của đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

1.2 Thông tin về khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long

1.2.1 Giới thiệu về khoa

Khoa Công nghệ thông tin (CNTT) - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long là một trong những khoa đào tạo chất lượng cao và có uy tín trong lĩnh vực CNTT tại miền Tây Nam Bộ. Với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tầm nhìn phát triển bền vững và đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, khoa CNTT đã và đang góp phần quan trọng vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin tại Vĩnh Long và cả nước.

Sứ mệnh của khoa CNTT là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin, đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường lao động. Khoa luôn hướng tới việc đào tạo sinh viên trở thành những chuyên gia có kiến thức chuyên sâu, kỹ năng thực hành tốt và tính sáng tạo cao.

Tầm nhìn của khoa CNTT là trở thành một trong những đơn vị đào tạo CNTT hàng đầu tại miền Tây Nam Bộ và được công nhận trên cả nước. Khoa mong muốn đóng góp vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin và đưa Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long trở thành một trong những trường đại học hàng đầu về CNTT tại Việt Nam.

1.2.2 Chức năng - nhiệm vụ

Chương trình đào tạo Đại học của khoa CNTT được thiết kế theo hướng đào tạo chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường lao động. Sinh viên sẽ được học các kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực CNTT, từ đó có thể trở thành những chuyên gia có khả năng làm việc trong môi trường trong nước và quốc tế.

Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

- Tập thể khoa đã hoàn thành xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, với nhiều đề tài và sáng kiến có giá trị thực tiễn cao như mô hình tưới

tiêu tự động, hệ thống Elearning, và các hệ thống nhận dạng AI. Tham gia cuộc thi sáng tạo Trần Đại Nghĩa và đạt giải cao, cùng với giải khuyến khích trong cuộc thi Khởi nghiệp của VinTech. Khoa cũng có nhiều đề tài nghiên cứu được áp dụng tại trường, với hơn 30 bài báo đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước, trong đó có 8 bài đăng trên tạp chí ISI, Scopus. Sinh viên của khoa đã gặt hái nhiều thành tích trên đấu trường quốc gia và quốc tế, đặc biệt tại WorldSkills từ năm 2016 đến 2019.

Hợp tác quốc tế:

Khoa CNTT có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đối tác trong và ngoài nước. Trên cơ sở các dự án giáo dục kỹ thuật và dạy nghề, cán bộ giảng dạy của Khoa không chỉ được cử đi học tập, tham quan các hoạt động giáo dục kỹ thuật và dạy nghề ở các nước tiên tiến mà còn được tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu. Hơn nữa, rất nhiều giảng viên đã từng tu nghiệp tại Úc, Pháp, New Zealand và Hàn Quốc.

Sự hợp tác giữa Khoa CNTT với các trường đại học trên thế giới cũng như giữa Khoa CNTT với các doanh nghiệp được thể hiện trong các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ. Các đối tác của Khoa bao gồm:

- Đại học Aix Marseille, Pháp
- Đại học Tongmyong (Hàn Quốc)
- Tổ chức Skills International, New Zealand
- Tổ chức Asiin
- VinTech, công ty cổ phần phát triển công nghệ - công ty con của tập đoàn Vingroup
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT Vĩnh Long)
- Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông Vĩnh Long
- Công Ty TNHH Máy Tính Huỳnh

Ngoài ra, nhiều giảng viên của Khoa đã được mời làm giám khảo Hội thi tay nghề giỏi quốc gia, Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia, Hội thi thiết bị dạy nghề cấp quốc gia. Bên cạnh đó, Khoa CNTT có các thành viên là chuyên gia đào tạo cho các đội tuyển Việt Nam tham gia các cuộc thi WorldSkills Châu Á. Một số giảng viên cũng được mời đánh giá các bài báo khoa học và luận văn thạc sĩ.

Phục vụ cộng đồng:

Trong nhiều năm qua, Khoa CNTT đã thực hiện nhiều hoạt động phục vụ cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng công nghệ cho mọi người, đồng thời phát huy tinh thần trách nhiệm xã hội của sinh viên và giảng viên trong khoa.

- Chương trình giáo dục và tư vấn miễn phí: Tổ chức các khóa học ngắn hạn, hội thảo, và buổi tư vấn miễn phí cho cộng đồng về các lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin, kỹ năng mềm và khởi nghiệp; Tư vấn học đường, giúp học sinh trung học phổ thông chuẩn bị cho kỳ thi đại học và định hướng nghề nghiệp.

- Dự án Chuyển giao Công nghệ cho doanh nghiệp: Với mục tiêu nâng cao năng lực công nghệ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương và trong khu vực, Khoa đã triển khai dự án chuyển giao công nghệ thông tin, giúp các doanh nghiệp cải tiến quy trình sản xuất, quản lý và xây dựng hệ thống chặt chẽ. Các giảng viên và sinh viên đã trực tiếp tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật, đem lại hiệu quả rõ rệt trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Hoạt động tình nguyện: tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường như trồng cây, dọn dẹp rác thải, và tuyên truyền về ý thức bảo vệ môi trường.

- Khóa học tin học cơ bản: Khoa đã tổ chức các khóa học tin học cho người dân trong khu vực, bao gồm các chủ đề từ cơ bản như sử dụng máy tính, internet, Microsoft Office đến các kỹ năng nâng cao như lập trình căn bản, thiết kế web và bảo mật thông tin. Các khóa học này đã thu hút được nhiều người tham gia, đặc biệt là các học sinh tiểu học, trung học.

- Hoạt động tình nguyện Số hóa tài liệu: Khoa đã thành lập các đội tình nguyện viên tham gia vào việc số hóa các tài liệu lưu trữ. Hoạt động này giúp các cơ quan hiện đại hóa phương thức quản lý và tiếp cận tài liệu.

- Chương trình tuyên truyền và đào tạo an ninh mạng: Trước tình hình an ninh mạng ngày càng trở nên phức tạp, Khoa đã tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn về an ninh mạng cho học sinh, sinh viên và doanh nghiệp trong khu vực. Các chuyên đề bao gồm nhận diện và phòng tránh các loại tấn công mạng, bảo mật thông tin cá nhân và an toàn khi sử dụng internet.

Những hoạt động này không chỉ giúp lan tỏa kiến thức và kỹ năng công nghệ thông tin đến cộng đồng mà còn tạo cơ hội cho sinh viên trải nghiệm thực tiễn, rèn luyện kỹ năng mềm và xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa nhà trường và xã hội. Trong thời gian tới, Khoa Công nghệ Thông tin sẽ tiếp tục phát huy và mở rộng các hoạt động này để đóng góp nhiều hơn nữa vào sự phát triển của cộng đồng.

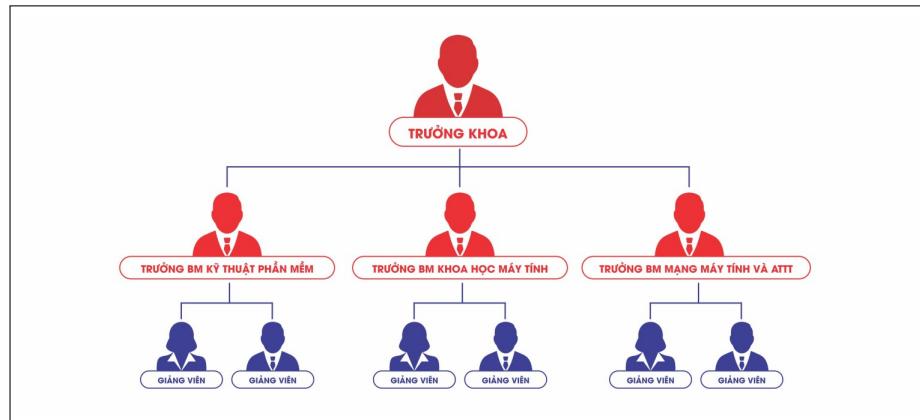
1.2.3 Cơ sở vật chất

Về cơ sở vật chất nghiên cứu, FIT được trang bị 08 phòng máy tính, 01 phòng thí nghiệm Kỹ thuật phần cứng IoT và 01 phòng thí nghiệm Cáp mạng thông tin. Đó là những phòng thí nghiệm được trang bị tốt với những thiết bị tiên tiến nhất phục vụ cho hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học tại FIT. Hơn nữa, việc đánh giá số lượng và chất lượng của thiết bị, máy móc và tài liệu học tập được FIT và Phòng Quản lý Cơ sở thực hiện hàng năm.



Hình 1.2 Cơ sở vật chất

1.2.4 Nhân sự



Hình 1.3 Cơ cấu nhân sự

1.3 Thông tin về Công ty TNHH Công nghệ mạng Sao Kim - Ventech

1.3.1 Thông tin cơ bản

Tên đầy đủ: Công ty TNHH công nghệ mạng Sao Kim (VENTECH-ASIA).

Tên quốc tế: VENTECH NETWORKS TECHNOLOGY COMPANY LIMITED.



Hình 1.4 Logo Ventech

Mục tiêu:

- Tập trung và củng cố danh tiếng thương hiệu ở cấp địa phương và khu vực.
- Giữ vững vị thế “like.no.other” về cung cấp các sản phẩm, dịch vụ trong ngành hạ tầng CNTT-TT trong khu vực.
- Sứ mệnh: Trở thành nhà cung cấp dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông được ưu thích nhất khu vực.

Giá trị cốt lõi: Nuôi dưỡng con người - Luôn phát triển các chiến lược hiệu quả để hỗ trợ và duy trì sự phát triển tài năng của con người. Trong việc cung cấp các chương trình đào tạo, các gói thù lao cạnh tranh, môi trường làm việc linh hoạt và thuận lợi. Công ty thách thức nhân viên của mình đưa ra những gì tốt nhất của họ.

Liên hệ:

- Địa Chỉ: Tòa nhà ACM, Lầu 5, 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: 84 28 7309 7988, Fax: 84 28 7309 7988
- Website: <https://ventech.com.vn>
- Email: info@ventech-asia.com

1.3.2 Lịch sử bối cảnh

Ventech, thành lập năm 2000 và trụ sở chính tại Singapore, là một phần của tập đoàn Ventech Châu Á, chuyên cung cấp giải pháp hạ tầng mạng hiệu quả về chi phí trong các lĩnh vực như trung tâm dữ liệu, viễn thông, và doanh nghiệp. Với kinh

nghiệm rộng về công nghệ và quản lý dự án, Ventech cam kết cung cấp dịch vụ và sản phẩm CNTT chất lượng cao. Công ty hoạt động tại 9 quốc gia, bao gồm Singapore, Việt Nam, Lào, Myanmar, Malaysia, Philippines, Indonesia, Campuchia, và Thái Lan.

CHƯƠNG 2. GIỚI THIỆU VỀ NGÔN NGỮ VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG

2.1 Giới thiệu sơ lược về ngôn ngữ thiết kế

2.1.1 Giới thiệu về HTML

HTML (HyperText Markup Language) là ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản dùng để tạo và cấu trúc nội dung trên trang web. Được phát triển bởi Tim Berners-Lee, HTML sử dụng các thẻ (tags) như `<html>`, `<head>`, và `<body>` để định dạng và sắp xếp các phần tử. Một số thẻ phổ biến gồm `<h1>` đến `<h6>` cho tiêu đề, `<p>` cho đoạn văn, `<a>` cho liên kết, và `` cho hình ảnh. Phiên bản mới nhất là HTML5 bổ sung nhiều cải tiến như hỗ trợ đa phương tiện và các thẻ mới như `<article>`, `<section>`, và `<nav>`. HTML là nền tảng cơ bản cho mọi trang web, giúp trình duyệt hiển thị nội dung chính xác và là bước khởi đầu quan trọng cho người học phát triển web.



Hình 2.1 HTML5

2.1.2 Giới thiệu về CSS

CSS (Cascading Style Sheets) là ngôn ngữ dùng để định kiểu và bố cục trang web. Được phát triển để tách biệt nội dung (HTML) và hình thức trình bày, CSS cho phép bạn tùy chỉnh màu sắc, phông chữ, khoảng cách, và bố trí các phần tử trên trang. Bằng cách sử dụng các quy tắc và bộ chọn, CSS giúp tạo ra các trang web hấp dẫn và nhất quán về mặt thẩm mỹ, đồng thời cải thiện trải nghiệm người dùng. CSS cũng hỗ trợ thiết kế đáp ứng, giúp trang web hiển thị tốt trên mọi thiết bị từ máy tính đến điện thoại di động.

2.1.3 Giới thiệu về JavaScript

JavaScript là một ngôn ngữ lập trình đa năng, chủ yếu được sử dụng trong phát triển web để tạo ra các trang web động và tương tác. Ra đời vào năm 1995, JavaScript có thể chạy trên tất cả các trình duyệt hiện đại và hỗ trợ các tính năng như lập trình hướng đối tượng, hoạt động không đồng bộ, và tương tác phía khách. Với sự hỗ trợ của các khung công tác như React, Angular, và Node.js, JavaScript không chỉ được sử dụng trong phát triển front-end mà còn mở rộng sang back-end và phát triển ứng dụng di động và desktop. Điều này làm cho JavaScript trở thành một ngôn ngữ quan trọng và phổ biến trong ngành công nghiệp phát triển phần mềm.



Hình 2.2 JavaScript

2.1.4 Giới thiệu về PHP

PHP (Hypertext Preprocessor) là một ngôn ngữ lập trình kịch bản máy chủ được thiết kế đặc biệt cho phát triển web. Ra đời vào năm 1994 bởi Rasmus Lerdorf, PHP được sử dụng rộng rãi để tạo ra các trang web động và tương tác. Với cú pháp dễ học và tích hợp mạnh mẽ với các cơ sở dữ liệu như MySQL, PHP cho phép các nhà phát triển xây dựng các ứng dụng web hiệu quả. PHP cũng hỗ trợ nhiều khung công tác mạnh mẽ như Laravel và Symfony, giúp tăng tốc quá trình phát triển và bảo trì ứng dụng. Với tính linh hoạt và khả năng mở rộng cao, PHP tiếp tục là một lựa chọn phổ biến cho phát triển web.



Hình 2.3 PHP

2.2 Giới thiệu về Bootstrap

Bootstrap là một framework phát triển front-end mã nguồn mở, được phát triển bởi Twitter và ra mắt lần đầu vào năm 2011. Bootstrap cung cấp một tập hợp các công cụ thiết kế web hiện đại, giúp tạo ra các giao diện người dùng đáp ứng và thân thiện với mọi loại thiết bị. Với Bootstrap, các nhà phát triển có thể sử dụng sẵn các thành phần HTML, CSS và JavaScript như lưới (grid), nút bấm, biểu mẫu, thanh điều hướng và nhiều yếu tố giao diện khác, giúp tiết kiệm thời gian và công sức trong quá trình phát triển. Nhờ vào tính linh hoạt, dễ sử dụng và khả năng tùy chỉnh cao, Bootstrap đã trở thành một trong những công cụ phổ biến nhất cho việc xây dựng các trang web hiện đại và ứng dụng web.



Hình 2.4 Bootstrap

2.3 Giới thiệu về Laravel

Laravel là một framework PHP back-end mã nguồn mở miễn phí được phát hành lần đầu tiên vào năm 2011. Taylor Otwell đã tạo ra Laravel nhằm giúp các Developer xây dựng các ứng dụng web bằng cách sử dụng mẫu kiến trúc Model-View-Controller (MVC).

Laravel được biết đến với cú pháp tinh tế, cách tiếp cận thân thiện và bộ tính năng phong phú giúp đơn giản hóa các tác vụ phát triển web phổ biến, chẳng hạn như CodeIgniter, Yii và các ngôn ngữ lập trình khác như Ruby on Rails.

Laravel tận dụng tối đa các tính năng tiên tiến của PHP, chẳng hạn như lập trình hướng đối tượng (OOP), cung cấp cú pháp rõ ràng và có khả năng truyền đạt tốt, giúp dễ dàng viết mã code duy trì và mở rộng. Nếu đã quen thuộc với Core PHP và PHP nâng cao, Laravel sẽ giúp công việc của bạn trở nên dễ dàng hơn, tiết kiệm nhiều thời gian, đặc biệt nếu bạn dự định phát triển một trang web từ đầu.



Hình 2.5 Laravel

2.4 Giới thiệu về MySQL

MySQL là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ mã nguồn mở phổ biến, được phát triển bởi công ty MySQL AB và hiện thuộc sở hữu của Oracle Corporation. MySQL sử dụng ngôn ngữ SQL (Structured Query Language) để quản lý và thao tác dữ liệu, và được biết đến với khả năng xử lý các tác vụ cơ sở dữ liệu một cách hiệu quả và đáng tin cậy.

Nhờ vào tính năng mạnh mẽ, hiệu suất cao, và khả năng mở rộng tốt, MySQL đã trở thành lựa chọn hàng đầu cho nhiều ứng dụng web và doanh nghiệp trên toàn thế giới. MySQL hỗ trợ nhiều tính năng như giao dịch, bảo mật cao, khả năng sao lưu và phục hồi dữ liệu, và khả năng tương thích với nhiều nền tảng và hệ điều hành. Điều này làm cho MySQL trở thành một công cụ quan trọng và được ưa chuộng trong việc phát triển và quản lý cơ sở dữ liệu cho các ứng dụng web và doanh nghiệp.



Hình 2.6 MySQL

2.5 Giới thiệu về DataGrip

Phần mềm DataGrip là một IDE cho SQL được thiết kế phù hợp với nhu cầu cụ thể của các nhà phát triển cơ sở dữ liệu chuyên nghiệp. Chức năng của nó là bổ sung cơ sở dữ liệu chính thức cho IntelliJ IDEA, PhpStorm, PyCharm, và RubyMine.

Là một môi trường cơ sở dữ liệu đa động cơ, DataGrip hỗ trợ MySQL, PostgreSQL, Microsoft SQL Server, Oracle, Sybase, DB2, SQLite, HyperSQL, Apache Derby và H2.

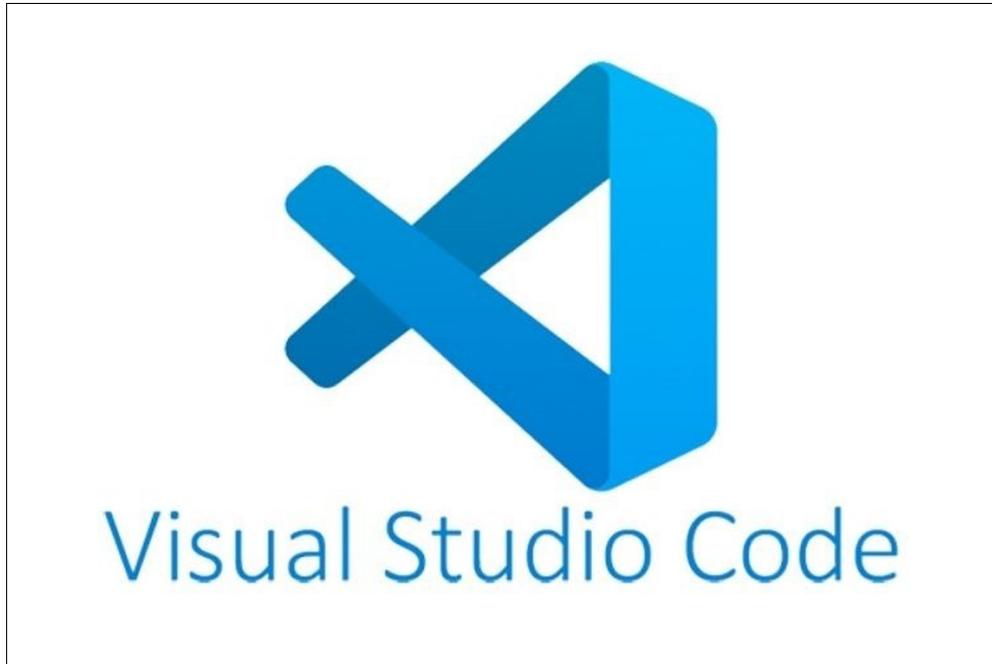


Hình 2.7 DataGrip

2.6 Giới thiệu về Visual Studio Code

Visual Studio Code là một trình soạn thảo mã nguồn được phát triển bởi Microsoft dành cho Windows, Linux và macOS. Nó hỗ trợ chức năng debug, đi kèm với Git, có chức năng nổi bật cú pháp (syntax highlighting), tự hoàn thành mã thông minh,

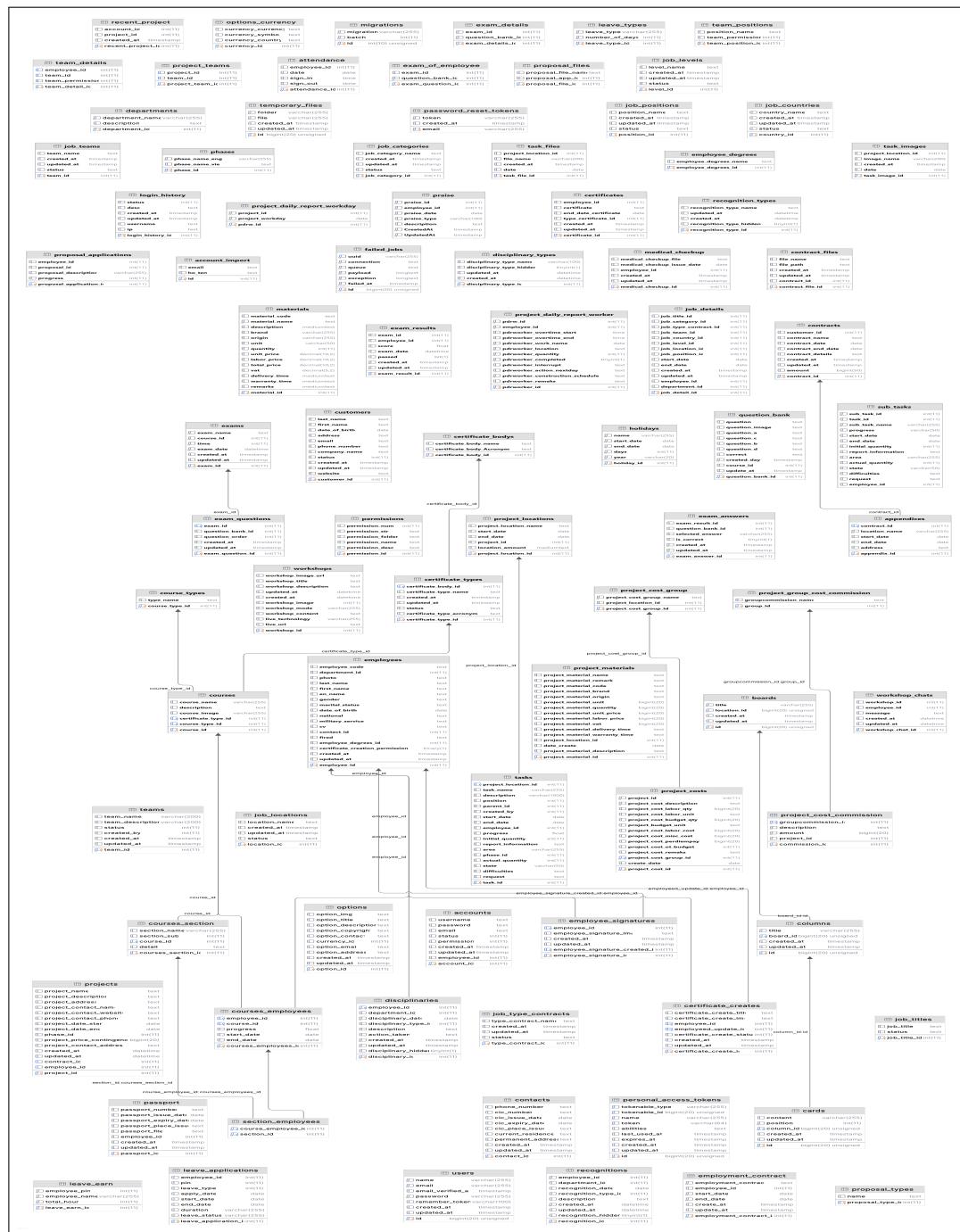
snippets, và cải tiến mã nguồn. Nó cũng cho phép tùy chỉnh, do đó, người dùng có thể thay đổi theme, phím tắt, và các tùy chọn khác. Nó miễn phí và là phần mềm mã nguồn mở theo giấy phép MIT, mặc dù bản phát hành của Microsoft là theo giấy phép phần mềm miễn phí.



Hình 2.8 Visual Studio Code

CHƯƠNG 3. TỔNG QUAN VỀ WEBSITE THIẾT KẾ

3.1 Cơ sở dữ liệu



Hình 3.1 Database Website

3.2 Một số giao diện website

4 Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu trong đề tài "Thiết kế website cho một công ty kinh doanh tour du lịch" được thiết lập dựa trên các giai đoạn cụ thể sau đây:

- **Nghiên cứu yêu cầu và phân tích nhu cầu:** Đầu tiên, tiến hành phân tích về yêu cầu của công ty du lịch và nhu cầu của khách hàng.

- **Phân tích đối thủ và xu hướng:** Nghiên cứu các đối thủ cạnh tranh trong ngành du lịch để hiểu về các chiến lược và giải pháp công nghệ mà họ đang áp dụng. Đồng thời, phân tích các xu hướng thiết kế website và công nghệ mới nhất để áp dụng vào dự án.

- **Thiết kế giao diện người dùng (UI/UX):** Xây dựng các bản thiết kế giao diện người dùng dựa trên thông tin và yêu cầu đã thu thập, bao gồm sơ đồ trang, bố cục, màu sắc, hình ảnh và các phần tử tương tác.

- **Phát triển và kiểm thử:** Sử dụng các công nghệ và framework phù hợp để phát triển website. Thực hiện các vòng kiểm thử liên tục để đảm bảo tính năng hoạt động mượt mà và đáp ứng đúng yêu cầu của khách hàng.

- **Tối ưu hóa và triển khai:** Sau khi hoàn thành giai đoạn phát triển, tiến hành tối ưu hóa website để cải thiện hiệu suất và tốc độ tải trang. Đồng thời, triển khai website trên môi trường sản xuất để sử dụng thực tế.

- **Đánh giá và cải tiến:** Sử dụng các công cụ phân tích web để đánh giá hiệu quả của website sau khi triển khai. Dựa trên dữ liệu thu thập được, đưa ra các phương án cải tiến liên tục để nâng cao trải nghiệm người dùng và tối ưu hóa tỷ lệ chuyển đổi.

Phương pháp nghiên cứu này nhằm đảm bảo rằng website được thiết kế và phát triển đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công ty du lịch, mang lại giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh cao trong thị trường du lịch đầy thách thức hiện nay.

5 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu trong đề tài "Thiết kế website cho một công ty kinh doanh tour du lịch" bao gồm các nhóm sau:

- **Công ty du lịch:** Đây là đối tượng chính trong dự án, bao gồm các quản lý và nhân viên liên quan đến hoạt động kinh doanh và marketing của công ty. Nghiên cứu sẽ tập trung vào việc hiểu và đáp ứng các yêu cầu, nhu cầu cụ thể của công ty trong

việc xây dựng website để quản lý và quảng bá các tour du lịch của họ.

- **Khách hàng tiềm năng:** Đối tượng này bao gồm những người có nhu cầu tìm hiểu thông tin về các tour du lịch, cả trong nước và quốc tế. Nghiên cứu sẽ phân tích và đáp ứng các yêu cầu, mong đợi của khách hàng khi sử dụng website để tìm kiếm, so sánh và đặt tour.

- **Đối thủ cạnh tranh:** Các công ty du lịch khác hoạt động trong cùng lĩnh vực cũng là một phần của đối tượng nghiên cứu. Phân tích các chiến lược và giải pháp công nghệ mà các đối thủ đang áp dụng giúp đưa ra những lựa chọn thiết kế và phát triển phù hợp để cạnh tranh hiệu quả hơn.

Đối tượng nghiên cứu đa dạng này sẽ giúp đảm bảo rằng dự án thiết kế website không chỉ đáp ứng được các yêu cầu nội bộ của công ty mà còn mang lại giá trị thực cho khách hàng và người dùng cuối trong quá trình sử dụng sản phẩm.

6 Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của đề tài này tập trung vào việc thiết kế và phát triển một website cho công ty kinh doanh tour du lịch, sử dụng các công nghệ HTML, CSS, JavaScript và PHP.

Đề tài bao gồm việc phân tích các yêu cầu chức năng của website, thiết kế giao diện người dùng thân thiện và hấp dẫn, và đảm bảo tính đáp ứng để trang web hoạt động tốt trên mọi thiết bị. Việc phân quyền người dùng cũng được thực hiện một cách hợp lý và chính xác để đảm bảo mọi luồng dữ liệu và tính toàn vẹn của dữ liệu. Phía máy chủ sẽ sử dụng PHP để xử lý các yêu cầu từ người dùng, tương tác với cơ sở dữ liệu để quản lý thông tin về các tour du lịch, khách hàng, và đơn đặt tour. Cơ sở dữ liệu sẽ được thiết kế và triển khai để lưu trữ thông tin một cách hiệu quả và bảo mật.

Ngoài ra, các biện pháp bảo mật và tối ưu hóa hiệu suất sẽ được áp dụng để bảo vệ dữ liệu người dùng và đảm bảo trải nghiệm mượt mà. Cuối cùng, website sẽ được kiểm thử toàn diện trước khi triển khai lên môi trường lưu trữ, đảm bảo tính sẵn sàng và ổn định của nó.

7 Bố cục đề tài

Đồ án nghiên cứu: Thiết kế website cho một công ty kinh doanh tour du lịch có cấu trúc 4 phần hay được chia thành 4 chương:

- **Chương 1: Tổng quan về đề tài.**

Chương này sẽ giới thiệu lý do chọn đề tài, nhấn mạnh sự cần thiết của một website

chuyên nghiệp cho công ty kinh doanh tour du lịch nhằm nâng cao khả năng quảng bá và thu hút khách hàng. Mục đích nghiên cứu là tạo ra một nền tảng trực tuyến hiệu quả, hỗ trợ việc đặt tour một cách thuận tiện. Phương pháp nghiên cứu bao gồm khảo sát người dùng, phân tích yêu cầu, và thử nghiệm hệ thống. Đối tượng nghiên cứu của website là khách hàng và quản trị viên, với phạm vi nghiên cứu bao gồm thiết kế giao diện, phát triển chức năng chính và hệ thống phân quyền giữa admin và user. Bố cục đề tài được giới thiệu tổng quan, giúp người đọc có cái nhìn rõ ràng về cấu trúc và nội dung của báo cáo.

• **Chương 2: Cơ sở lý thuyết.**

Chương này cung cấp cái nhìn tổng quan về các ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong dự án, bao gồm HTML, CSS, JavaScript và PHP, và vai trò của chúng trong việc xây dựng website. Tiếp theo, chương này sẽ trình bày chi tiết về thiết kế dữ liệu, mô tả cấu trúc cơ sở dữ liệu, các bảng và mối quan hệ giữa chúng để hỗ trợ quản lý thông tin tour, người dùng và đặt tour. Giới thiệu các ngôn ngữ và phần mềm hỗ trợ khác được sử dụng trong quá trình phát triển, chẳng hạn như JavaScript, Bootstrap, và các công cụ phát triển web khác như CSDL MySQL, giúp tăng cường tính năng và tính hiệu quả của website.

• **Chương 3: Kết quả thực nghiệm**

Chương này sẽ minh họa các giao diện chính của hệ thống, bao gồm trang chủ, trang danh sách tour, trang chi tiết tour và trang quản lý của admin, cùng với mô tả chi tiết từng giao diện. Trình bày các chức năng cơ bản của hệ thống, phân quyền giữa admin và user. Người dùng có thể đăng ký, đăng nhập, đặt tour, trong khi quản trị viên có thể quản lý tour, xử lý đơn đặt tour và quản lý người dùng. Các chức năng này sẽ được mô tả chi tiết kèm theo hình ảnh minh họa cụ thể.

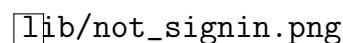
• **Chương 4: Kết luận, hướng phát triển**

Trong chương cuối cùng sẽ đưa ra kết luận về quá trình thực hiện đồ án, đánh giá các ưu điểm và nhược điểm, và nhận xét về hiệu quả của website sau khi triển khai. Từ đó sẽ đề xuất các hướng phát triển trong tương lai, bao gồm cải tiến giao diện, bổ sung tính năng mới, và nâng cao khả năng bảo mật, nhằm nâng cao chất lượng và khả năng sử dụng của website, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và quản trị viên.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT
THIẾT KẾ HỆ THỐNG

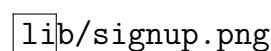
8 Các giao diện chính của hệ thống

- Khi vào trang web và chưa thực hiện đăng nhập, người dùng được chuyển đến trang chủ và có nút đăng ký, đăng nhập (như hình 8.2).

lib/not_signin.png

Hình 8.2 Giao diện trang chủ khi chưa đăng nhập

- Khi nhấp vào nút đăng ký, người dùng được chuyển tiếp đến trang đăng ký tài khoản (như hình 8.3).

lib/signup.png

Hình 8.3 Giao diện đăng ký

- Khi người dùng nhấp vào các banner bài báo thì sẽ hiển thị thông tin chi tiết về các bài báo đó (như hình 8.4).

lib/bao.png

Hình 8.4 Giao diện các bài báo review

- Khi người dùng nhấp vào một tour cụ thể trên trang chủ thì sẽ được chuyển tiếp đến trang thông tin chi tiết tour (như các hình 8.5, 8.6, 8.7, 8.8).

lib/tour.png

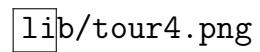
Hình 8.5 Giao diện thông tin tour 1

lib/tour2.png

Hình 8.6 Giao diện thông tin tour 2

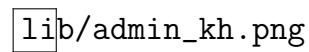
lib/tour3.png

Hình 8.7 Giao diện thông tin tour 3



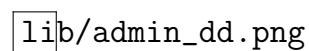
Hình 8.8 Giao diện thông tin tour 4

- Admin có thể xem các thông tin tài khoản của khách hàng (như hình 8.9).



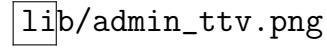
Hình 8.9 Giao diện Admin xem thông tin khách hàng

- Admin xem các thông tin các địa điểm tour du lịch (8.10).



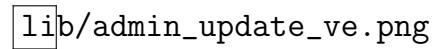
Hình 8.10 Giao diện Admin xem thông tin các địa điểm

- Admin xem thông tin các vé đặt tour (như hình 8.11).



Hình 8.11 Giao diện Admin xem thông tin các vé tour

- Admin có thể chỉnh sửa thông tin vé tour du lịch (như hình 8.12).



Hình 8.12 Giao diện Admin chỉnh sửa vé tour

9 Các chức năng chính của hệ thống

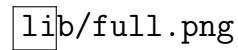
9.1 Chức năng đăng nhập và phân quyền

- Khi đã đăng có tài khoản, người dùng có thể thực hiện đăng nhập qua trang đăng nhập (như hình 9.13).



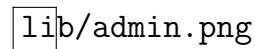
Hình 9.13 Giao diện đăng nhập

- Sau khi đã đăng nhập, nếu người dùng là user thì sẽ được chuyển đến giao diện trang chủ (như hình 9.14).



Hình 9.14 Giao diện trang chủ người dùng

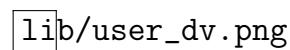
- Nếu người dùng đăng nhập là Admin thì sẽ được chuyển đến giao diện trang chủ Admin (như hình 9.15).



Hình 9.15 Giao diện trang chủ Admin

9.2 Chức năng đặt vé tour

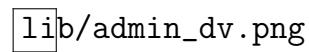
- Sau khi người dùng đã chọn được tour thích hợp, người dùng sẽ tiến hành chọn các vé của tour (như hình 9.16).



Hình 9.16 Chức năng đặt vé tour của người dùng

9.3 Chức năng duyệt vé đặt tour

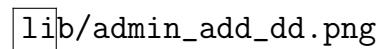
- Admin có thể xem thông tin vé tour du lịch mà khách hàng đã đặt, và update trạng thái thanh toán cho người dùng (như hình 9.19).



Hình 9.17 Giao diện Admin xem thông tin vé tour khách hàng và duyệt

9.4 Chức năng thêm tour du lịch

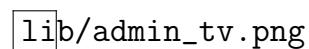
- Admin có thể thêm các địa điểm tour du lịch mới vào cơ sở dữ liệu và hiển thị lên trang chủ (như hình 9.18).



Hình 9.18 Giao diện Admin thêm địa điểm

9.5 Chức năng thêm thông tin vé tour

- Admin có thể thêm vé tour du lịch (như hình 9.19).



Hình 9.19 Giao diện Admin thêm vé tour

KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

10 Kết luận

Nghiên cứu đề tài "Thiết kế website cho một công ty kinh doanh tour du lịch" đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Website đã có giao diện người dùng thân thiện và hấp dẫn bằng cách sử dụng Bootstrap. Giao diện này không chỉ hiện đại mà còn dễ sử dụng, đảm bảo tính tương thích trên nhiều thiết bị từ máy tính để bàn đến điện thoại di động. Người dùng có thể dễ dàng đặt tour trực tuyến, quản lý thông tin cá nhân, và xem các đánh giá về tour du lịch một cách thuận tiện.

Về mặt chức năng, website đã được tích hợp nhiều tính năng cần thiết như đặt tour trực tuyến, quản lý thông tin tour, thông tin vé tour và thông tin khách hàng. Sự kết hợp giữa PHP và JavaScript giúp đảm bảo rằng các tác vụ xử lý diễn ra nhanh chóng và thông tin của khách hàng được bảo vệ một cách tối đa. Hơn nữa, hệ thống quản lý nội dung được thiết kế riêng giúp admin dễ dàng cập nhật thông tin về các tour du lịch, quản lý đơn đặt hàng, và tương tác với khách hàng một cách hiệu quả.

11 Hướng phát triển

Dù đã đạt được những kết quả khả quan, vẫn còn nhiều hướng phát triển để nâng cao chất lượng và tính năng của website. Trước hết, việc tích hợp hệ thống thanh toán trực tuyến là cần thiết để tăng tiện ích cho khách hàng. Các cổng thanh toán như PayPal, Stripe, hoặc các ngân hàng nội địa sẽ giúp khách hàng thực hiện giao dịch một cách nhanh chóng và an toàn.

Thứ hai, nâng cao tính tương tác và cá nhân hóa trải nghiệm người dùng sẽ là một bước tiến quan trọng. Có thể phát triển thêm các tính năng như tìm kiếm và gợi ý tour dựa trên lịch sử tìm kiếm và đặt tour của khách hàng, hoặc cung cấp các ưu đãi đặc biệt cho khách hàng thân thiết. Bên cạnh đó, việc tích hợp chức năng đánh giá và bình luận sẽ tạo ra một cộng đồng người dùng sôi động, giúp cải thiện chất lượng dịch vụ thông qua phản hồi từ khách hàng.

Cuối cùng, mở rộng khả năng đa ngôn ngữ của website để phục vụ khách hàng quốc tế sẽ giúp công ty mở rộng thị trường. Việc hỗ trợ nhiều ngôn ngữ sẽ giúp khách hàng từ các quốc gia khác nhau có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ của công ty, góp phần tăng doanh thu và mở rộng thương hiệu trên phạm vi toàn cầu.

References

- [1] PGS. Phan Anh Cang, ThS. Nguyễn Thị Hồng Yên, ThS. Trần Thị Kim Ngân, ThS. Trần Quốc Thịnh, “*Giáo trình lập trình web*”, nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2021.
- [2] Webtravel, “*3 bước để có thiết kế web tour du lịch chuyên nghiệp và đẹp mắt*”. [Online]. Truy cập từ: <https://webtravel.vn/tin-tuc/3-buoc-de-co-thiet-ke-web-tour-du-lich-chuyen-nghiep-va-dep-mat>.
- [3] Topdev.vn, “*Ngôn ngữ lập trình PHP là gì? Tất tần tật những điều bạn cần biết về PHP.*” [Online]. Truy cập từ: <https://topdev.vn/blog/ngon-ngu-lap-trinh-php-la-gi-tat-tan-tat-nhung-dieu-ban-can-biet-ve-ph>